

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-ST

Ngày: 11 – 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Học

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Văn Ngân

2. Ông: Nguyễn Thành Vui

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 14, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 14, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2025/TLST- HS ngày 07/8/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST- HS ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 14, tỉnh Đồng Nai đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Bạch Tuyết, sinh ngày: 08/8/1960 tại: Tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do (Làm vườn); Trình độ học vấn: 9/12; Thẻ CCCD: 070160001417, cấp ngày 11 tháng 4 năm 2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Ấp 9, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai.

Cha: Nguyễn Văn S, sinh năm: 1934 (còn sống), Mẹ: Nguyễn Thị D, sinh năm: 1935 (đã chết); Bị cáo có 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1957, nhỏ nhất là bị cáo; Chồng: Nhữ Đăng H, sinh năm: 1957 (đã chết); Bị cáo có 02 con, cùng sinh năm 1987.

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01; Vào ngày 25/01/2024, bị Công an xã Lộc Thái (cũ) ra quyết định xử phạt hành chính số 58/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000, bị cáo Tuyết đã nộp phạt, nhưng chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo Nguyễn Thị Bạch T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 19/02/2025 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đỗ Thế H, sinh năm 1965; Nơi cư trú: ấp 5, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai;
2. Bà Nguyễn Thị M, 1969; Nơi cư trú: ấp 9, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai;
3. Bà Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1960; Nơi cư trú: ấp 1, xã Lộc Tấn, tỉnh Đồng Nai;
4. Bà Cao Thị Ng, sinh năm 1955; Nơi cư trú: tổ 4, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 15/12/2024, Nguyễn Thị Bạch T đến nhà bà Cao Thị Ng (tên thường gọi là Sáu Hiệp) sinh năm 1955, ngụ tại tổ 4, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai để chơi thì gặp Nguyễn Ngọc H sinh năm 1960, nơi cư trú: Ấp 1, xã Lộc Tấn, Đỗ Thế H sinh năm 1965, Nguyễn Thị M sinh năm 1969, cùng cư trú: Ấp 5, 9 xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai cũng đến nhà bà Ngọc chơi. Sau đó mọi người rủ nhau đánh bạc với hình thức “Tứ sắc” ăn thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và nhờ bà Ngọc lấy cho một hộp bài tứ sắc và các “lệnh” được gấp bằng lá bài tứ sắc để quy ước mệnh giá rồi cùng nhau đánh bạc tại chòi gỗ của nhà bà Ngọc. Khi T, H1, H và M đang tham gia đánh bạc được khoảng 30 phút thì bị Công an xã Lộc Thái (nay là Lộc Ninh) tiến hành kiểm tra phát hiện lập biên bản kiểm tra hành chính và mời các đối tượng về trụ sở Công an xã làm việc.

Quá trình điều tra đã xác định được Nguyễn Thị Bạch T mang theo số tiền 400.000đ để sử dụng đánh bạc, Đỗ Thế H mang theo số tiền 2.200.000đ, nhưng chỉ sử dụng 150.000đ để đánh bạc, Nguyễn Thị M mang theo số tiền 1.430.000đ chỉ lấy ra sử dụng 300.000đ để đánh bạc, Nguyễn Ngọc H1 mang theo số tiền 600.000đ lấy sử dụng 150.000đ để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền T, H, M và H1 sử dụng để đánh bạc là 1.000.000đ.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 04 (bốn) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 01 (một) hộp đựng bài; 08 (tám) cây bài màu xanh-trắng; 32 (ba mươi hai) thẻ bài hình lục giác màu đỏ-trắng; 40 (bốn mươi) cây bài hình vuông màu xanh - trắng; số tiền 600.000 đồng trong chiếu bạc, 400.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị Bạch T, 2.200.000 đồng của ông Đỗ Thế H, 1.430.000 của bà Nguyễn Thị M; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại RSX màu vàng đen, biển kiểm soát 93P1-332.05 do Nguyễn Thị M điều khiển đến; 01 (một) điện thoại hiệu OPPO A96; 01 (một) điện thoại hiệu IPHONE 16 Pro Max.

* Xử lý vật chứng:

- Số tiền 1.000.000đ là vật chứng vụ án.

- Cơ qua điều tra đã xử lý vật chứng trả lại: Bị cáo Nguyễn Thị Bạch T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A96; Đỗ Thế H 2.050.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 16 Pro Max; Nguyễn Ngọc H 450.000đ và Nguyễn Thị M 1.130.000đ do không liên quan đến vụ án.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 93P1-332.05 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Văn Đ.

Trách nhiệm dân sự: Vụ án không phát sinh vấn đề dân sự.

Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 06/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 14, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bạch T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà:

Bị cáo Nguyễn Thị Bạch T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Thị Bạch T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 36 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bạch T mức hình phạt tù 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với Đỗ Thế H , Nguyễn Thị M , Nguyễn Ngọc H1 có hành vi đánh bạc nhưng số tiền dùng vào đánh bạc chưa đủ định lượng, chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra không khởi tố. UBND xã Lộc Thái đã ra quyết định xử phạt hành chính, mỗi người 1.500.000đ; Đối với bà Cao Thị N cho 4 đối tượng đánh bài tại nhà nhưng tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ, chưa có tiền án, tiền sự nên UBND huyện Lộc Ninh đã ra quyết định xử phạt hành chính 7.500.000đ là đúng quy định nên đề nghị không tiếp tục xử lý.

Đề nghị xử lý vật chứng vụ án:

Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng là vật chứng vụ án.

Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 01 (một) hộp đựng bài; 08 (tám) cây bài màu xanh-trắng; 32 (ba mươi hai) thẻ bài hình lục giác màu đỏ-trắng; 40 (bốn mươi) cây bài hình vuông màu xanh - trắng là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng.

Các vật chứng khác, trong quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tố tụng đã xử lý đúng quy định nên đề nghị không tiếp tục xử lý.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Đồng Nai; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên Khu vực 14, tỉnh Đồng Nai đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Tại phiên tòa những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng quá trình điều tra đã có bản khai của những người này, phù hợp với lời khai của bị cáo và tình tiết vụ án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu hoặc ý kiến gì nên việc vắng mặt họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố các bản khai tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử mà vắng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo cáo Nguyễn Thị Bạch T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Nội dung được tóm tắt như sau: Vào khoảng 12 giờ ngày 15/12/2024, tại chòi gỗ của nhà bà Cao Thị Ngọc thuộc tổ 4, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thị Bạch T cùng các đối tượng Nguyễn Ngọc H1, Đỗ Thế H và Nguyễn Thị M đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài “Tứ sắc” thắng thua bằng tiền Việt Nam thì bị Công an xã Lộc Thái (nay là xã Lộc Ninh) tiến hành kiểm tra phát hiện lập biên bản kiểm tra hành chính. Tổng số tiền Tuyết và những người tham gia đánh bạc là 1.000.000đ (Một triệu đồng). Tuy số tiền tham gia đánh bạc là chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng trước đó vào ngày 25/01/2024 Nguyễn Thị Bạch T đã bị

Công an xã Lộc Thái (cũ) xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc với số tiền 1.500.000đ, chưa được xóa tiền sự thì tiếp tục phạm tội đánh bạc.

Như vậy, hành vi trên của Nguyễn Thị Bạch T thuộc trường hợp đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này nhưng chưa được xóa, do vậy hành vi đánh bạc lần này của Nguyễn Thị Bạch T đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điều 321. Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Đối với Đối với Đỗ Thế H , Nguyễn Thị M , Nguyễn Ngọc Hạnh, chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra không khởi tố. UBND xã Lộc Thái đã ra quyết định xử phạt hành chính, mỗi người 1.500.000đ; Đối với bà Cao Thị Ngọc cho 4 đối tượng đánh bài tại nhà nhưng tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ, chưa có tiền án, tiền sự nên UBND huyện Lộc Ninh đã ra quyết định xử phạt hành chính 7.500.000đ là đúng quy định.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo hiểu được đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền dưới hình thức thắng thua bằng tiền nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử lý bị cáo mức án phù hợp để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có hoàn cảnh gia đình khó khăn; số tiền sử dụng vào đánh bạc không lớn được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thị Bạch T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo tự cải tại, rèn luyện bản thân dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và địa phương nơi bị cáo sinh sống, cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xử lý vật chứng:

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về xử lý vật chứng là đúng quy định, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội phạm và hình phạt là có căn cứ pháp luật; phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bạch T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, 36 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bạch T mức án 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai nhận được quyết định thi hành án cải tạo không giam giữ và Bản sao bản án của bị cáo Nguyễn Thị Bạch Tuyết. Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo do bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập ổn định.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú để quản lý giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

3. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tuyên tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 1000.000 (Một triệu) đồng. Quá trình điều tra xác định đây là số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc trái phép.

- Tịch thu, tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 01 (một) hộp đựng bài; 08 (tám) cây bài màu xanh-trắng; 32 (ba mươi hai) thẻ bài hình lục giác màu đỏ-trắng; 40 (bốn mươi) cây bài hình vuông màu xanh - trắng là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng.

(Các vật chứng đã chuyển cho phòng Thi hành án dân sự Khu vực 14, tỉnh Đồng Nai theo Quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKS ngày 06/8/2025 và Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản số NK 2025/010 ngày 08/9/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai và phòng Thi hành án dân sự Khu vực 14, tỉnh Đồng Nai).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Bạch T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 14, tỉnh Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam Lộc Ninh,
thuộc trại Tạm giam số 2 –
Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Phòng THADS Khu vực 14, tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Học